

Cần Thơ, ngày 30 tháng 9 năm 2024

CÔNG KHAI ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Theo Điều 8, Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024

của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Năm học 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số 187/QĐ-QTHB ngày 30/9/2024)

Căn cứ Điều 8, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 3188/SGDDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình thông tin công khai về **Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông** như sau:

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

- Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên: 53
- Cán bộ quản lý: 02
- Giáo viên: 29 (Cơ hữu 24; thỉnh giảng 05)
- Nhân viên: 22.

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

[illegible]

5	Nghệ thuật (Mỹ thuật)													
6	Giáo dục thể chất													
7	Toán	2			1	1						1	1	
8	Tiếng Việt	3			1	1	1					1	1	1
9	Tự nhiên và xã hội													
10	Hoạt động trải nghiệm													
11	Đạo đức													
12	Lịch sử và Địa lý													
13	Khoa học													
	Khối Trung học	17		4	13							17		
1	Toán	2			1	1						2		
2	Ngữ văn	2			1	1						2		
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	4				4						4		
4	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Hàn)	1				1						1		
5	Kinh tế và pháp luật (GDCCD)	1				1						1		
6	Công nghệ													
7	Giáo dục thể chất	1				1						1		
8	Nghệ thuật (Âm nhạc)													
9	Nghệ thuật (Mỹ thuật)													
10	Tin học	1				1						1		
11	KHTN													
12	KHXXH													
13	Lịch sử và Địa lý													
14	Hoạt động TN-HN													
15	Giáo dục QP-AN													
16	Giáo dục địa phương													
17	Lịch sử	1				1						1		
18	Địa lý	1				1						1		
19	Vật lý	2				2						2		
20	Hóa học													
21	Sinh học	1				1						1		
II	Cán bộ quản lý	3				3						3		
1	Hiệu trưởng	1				1						1		
2	Phó hiệu trưởng	1				1						1		

III	Nhân viên	22			13	1		10							
1	Nhân viên văn thư	1			1										
2	Nhân viên kế toán	2			2										
3	Thủ quỹ	1			1										
4	Nhân viên y tế	1				1									
5	Nhân viên CNTT	1			1										
6	Nhân viên Bảo trì	1			1										
7	Nhân viên thiết bị														
8	Nhân viên thư viện														
9	Nhân viên tư vấn	3			3										
10	PT Đoàn - Đội	1			1										
11	Bảo vệ-Phục vụ	5						5							
12	Bảo mẫu	5						5							
13	Quản sinh	3			3										

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, nhân sự quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

- Nhân sự quản lý: 02, đạt chuẩn 100%;
- Giáo viên: 29, đạt chuẩn $28/29 = 81,2\%$; trên chuẩn 04 = 11,6%; Chưa đạt $01/29 = 2,9\%$

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Nhân sự quản lý: 02, đạt bồi dưỡng 100%;
- Giáo viên: 29, đạt bồi dưỡng 100%

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

STT	Nội dung	Số lượng	Diện tích bình quân/HS
1	Tổng diện tích đất (m ²)	9.586,8 m ²	35,11 m ² / HS
2	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	2578 m ²	9,44 m ² / HS
3	Số phòng học/số lớp	14/13	
4	Diện tích phòng học (m ²)	13	70 m ² /phòng = 3,7 m ² / HS
		01	60 m ² /phòng = 3,7 m ² / HS

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

- Khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học

tập, khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao

STT	Nội dung	Số lượng	Diện tích
1	Văn phòng hành chính và Sảnh tư vấn (m^2)	02	70 m^2 và 120 m^2
2	Diện tích thư viện (m^2)	01	200 m^2
3	Diện tích phòng tin học	02	60 m^2 /phòng
4	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m^2)	01	60 m^2 /phòng
5	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đoàn (m^2)	2	40 m^2 /phòng
6	Diện tích phòng luyện tập giáo dục thể chất (m^2)	01	220 m^2
7	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m^2)	01	35 m^2 /phòng
8	Diện tích phòng ngoại ngữ (m^2)	01	70 m^2 /phòng
9	Diện tích phòng thiết bị	01	60 m^2 /phòng
10	Diện tích phòng Tư vấn hỗ trợ học sinh (m^2)	01	35 m^2 /phòng
	Nhà ăn	01	220 m^2

- Khối phục vụ sinh hoạt

STT	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
1	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	13 phòng/940 m^2	300	3.7 m^2
2	Khu nội trú	8 phòng/240 m^2	40	6.0 m^2

STT	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Số m^2 /học sinh
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh	4	20	10/10

STT	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có		
2	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Có		
3	Kết nối internet	Có		
4	Trang thông tin điện tử (website) của trường	Có		
5	Tường rào xây	Có		

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

* Khối Tiểu học

I	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 1	01	1 bộ/lớp
1.2	Khối lớp 2	01	1 bộ/lớp
1.3	Khối lớp 3	01	1 bộ/lớp
1.4	Khối lớp 4	01	1 bộ/lớp
1.5	Khối lớp 5	01	1 bộ/lớp
II	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	31	
III	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	06	

2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	06	
5	Nhạc cụ (Đàn guitar)	05	
6	Bảng tương tác thông minh	06	
7	Máy chiếu cự ly gần	0	
8	Laptop	0	
9	Đàn organ Yamaha	14	
10	Âm thanh sân khấu	01	
11	Máy tính bàn phục vụ hành chính	0	
11	Máy in	01	
12	Âm ly , loa, hệ thống có dây cầm	01	

*** Khối Trung học**

I	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	02	Số bộ/lớp
1.2	Khối lớp 7	01	1 bộ/lớp
1.3	Khối lớp 8	01	1 bộ/lớp
1.4	Khối lớp 9	01	1 bộ/lớp
1.5	Khối lớp 10	01	1 bộ/lớp
1.6	Khối lớp 11	01	1 bộ/lớp
1.7	Khối lớp 12	01	1 bộ/lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	1 bộ/lớp
2.1	Khối lớp 6	0	1 bộ/lớp
2.2	Khối lớp 7	0	1 bộ/lớp
2.3	Khối lớp 8	0	1 bộ/lớp
2.4	Khối lớp 9	0	1 bộ/lớp
2.5	Khối lớp 10	0	1 bộ/lớp
2.6	Khối lớp 11	0	1 bộ/lớp
2.7	Khối lớp 12	0	1 bộ/lớp
II	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	25	
III	Tổng số thiết bị dùng chung khác	0	
1	Ti vi	03	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	04	
5	Nhạc cụ	0	
6	Bảng tương tác thông minh	04	

7	Máy chiếu cự ly gần	0	
8	Laptop	0	
9	Đàn organ Yamaha	0	
10	Âm thanh sân khấu	01	
11	Máy tính bàn phục vụ hành chính	01	
11	Máy in	04	
12	Âm ly , loa, hệ thống có dây cầm	0	

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Sách giáo khoa lớp 6 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở
và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình, quận Ninh Kiều lựa chọn**
(Kèm theo Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ – Phụ lục số 1)

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 6 Tập 1 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 6 Tập 2 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Phan Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Trần Tiến Thành, Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Lê Quang Trường.	
2	Toán 6 Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Toán 6 Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	
3	Tiếng Anh 6 Tập 1 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Tiếng Anh 6 Tập 2 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang, Nguyễn Quốc Tuấn.	

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
4	Lịch sử và Địa lí 6 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên phần Địa lý), Hà Bích Liên (Chủ biên phần Lịch sử), Phạm Thị Bình (Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Trà My, Mai Thị Phú Phương, Nguyễn Kim Tường Vy, Hà Văn Thắng, Nguyễn Hữu Bách, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phan Văn Phú, Nguyễn Thị Kim Liên, Vũ Thị Bắc, Phạm Đỗ Văn Trung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục Công dân 6 (Chân trời sáng tạo)	Đinh Phương Duy, Đào Thị Ngọc Minh, Huỳnh Văn Sơn (đồng Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Đào Thị Hà, Lưu Thị Thu Hà, Ngô Thái Hà, Nguyễn Thị Bích Hồng, Tiêu Thị Mỹ Hồng, Đỗ Công Nam, Vũ Thị Thanh Nga.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Tin học 6 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Chí Công, Hà Đặng Cao Tùng, Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Âm nhạc 6 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Trịnh Thị Oanh, Cao Sỹ Anh Tùng, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Mĩ thuật 6 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Xuân Tiên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Quách Thị Ngọc An, Nguyễn Dương Hải Đăng, Nguyễn Đức Giang, Phạm Ngọc Mai, Trần Đoàn Thanh Ngọc, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9	Giáo dục thể chất 6 (Chân trời sáng tạo)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Lưu Trí Dũng (Chủ biên), Lê Minh Chí, Nguyễn Trung Kiên, Nguyễn Thiên Lý, Lâm Thanh Minh, Lê Văn Quan, Phạm Thái Vinh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6 (Chân trời sáng tạo)	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Đình Bảy, Trần Thị Quỳnh Trang (đồng Chủ biên), Trần Minh Hường, Nguyễn Thị Bích Liên, Vũ Phương Liên, Trần Bảo Ngọc, Lại Thị Yến Ngọc, Vũ Thanh Thúy, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Công nghệ 6 (Chân trời sáng tạo)	Bùi Văn Hồng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Trần Văn Sỹ.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Khoa học tự nhiên 6 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (Tổng Chủ Biên, Chủ Biên), Phạm Thị Hương, Trần Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Nhị, Trần Ngọc Thắng.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Danh mục có 12 (mười hai) sách giáo khoa lớp 6./.

**Sách giáo khoa lớp 7 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở
và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình, quận Ninh Kiều lựa chọn**
(Kèm theo Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ – Phụ lục số 10)

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 7 Tập 1 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 7 Tập 2 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiều, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	
2	Toán 7 Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Toán 7 Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	
3	Tiếng Anh 7 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Nguyễn Thụy Phương Lan, Phan Chí Nghĩa, Lương Quỳnh Trang, Nguyễn Quốc Tuấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4	Lịch sử và Địa lí 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Nguyễn Thị Côi, Vũ Văn Quân (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Phạm Đức Anh, Phạm Thị Thanh Huyền, Đặng Hồng Sơn; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Đình Giang, Phạm Thị Thu Phương (đồng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Thị Thu Hiền, Đặng Thị Huệ, Phí Công Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục công dân 7 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Tin học 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đặng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Bùi Việt Hà, Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Âm nhạc 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Lê Thị Tuyết, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Mĩ thuật 7 (Chân trời sáng tạo 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyên, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
9	Giáo dục thể chất 7 (Cánh Diều)	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Bùi Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Ngọc Tuấn, Nguyễn Xuân Trãi, Đặng Thị Thu Thủy.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (Chân trời sáng tạo 1)	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Công nghệ 7 (Chân trời sáng tạo)	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Chiêm, Nguyễn Tiến Lực, Quách Văn Thiêm, Nguyễn Thị Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Khoa học tự nhiên 7 (Cánh Diều)	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Đào Tuấn Đạt, Phan Thị Thanh Hội, Ngô Văn Hưng, Đỗ Thanh Hữu, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Phạm Xuân Quế, Trương Anh Tuấn, Ngô Văn Vù.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

Danh mục có 12 (mười hai) sách giáo khoa lớp 7./

Sách giáo khoa lớp 8 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình, quận Ninh Kiều lựa chọn

*(Kèm theo Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ – Phụ lục số 19)*

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 8 Tập 1 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 8 Tập 2 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	
2	Toán 8 Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam - Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Toán 8 Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	
3	Tiếng Anh 8 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Nguyễn Thụy Phương Lan, Trần Thị Hiếu Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
4	Lịch sử và Địa lí 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Trịnh Đình Tùng (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Đào Tuấn Thành, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), Bùi Thị Thanh Dung, Phạm Thị Thu Phương, Phí Công Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục công dân 8 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Thành Tấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Tin học 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai, Nguyễn Thị Hoài Nam.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Âm nhạc 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Long (Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Mĩ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 2)	Nguyễn Thị May (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (Chủ biên), Nguyễn Văn Bình, Đào Thị Hà, Trần Đoàn Thanh Ngọc.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9	Giáo dục thể chất 8 (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam - Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 (Chân trời sáng tạo 1)	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng Chủ biên), Lại Thị Yến Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Nguyễn Thị Bích Liên, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Công nghệ 8 (Chân trời sáng tạo)	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Thúy, Trương Minh Trí, Phạm Huy Tuấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Khoa học tự nhiên 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Rỹ (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyền, Nguyễn Văn Tịnh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Danh mục có 12 (mười hai) sách giáo khoa lớp 8./

**Danh mục sách giáo khoa lớp 9 lựa chọn sử dụng
của Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hoàn Bình**
(Kèm theo Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ – Phụ lục số 65)

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 9 Tập 1 Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 9 Tập 2 Chân trời sáng tạo	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Mạnh Hùng, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân.	
2	Toán 9 Tập 1 Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Toán 9 Tập 2 Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	
3	Tiếng Anh 9 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Nguyễn Thụy Phương Lan, Phan Chí Nghĩa, Trần Thị Hiếu Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4	Lịch sử và Địa lí 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Trịnh Đình Tùng (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Hoàng Hải Hà, Nguyễn Thị Huyền Sâm, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Trọng Đức, Lê Văn Hà, Nguyễn Tú Linh, Phạm Thị Trâm.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục Công dân 9 Chân trời sáng tạo	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên) Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hòa An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Thành Tấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Tin học 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Âm nhạc 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Hoàng Long (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Vũ Mai Lan, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Mỹ thuật 9 Chân trời sáng tạo bản 1	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
9	Giáo dục thể chất 9 Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
10	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp 9 Chân trời sáng tạo bản 1	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Lại Thị Yến Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên); Phạm Mạnh Hà (Chủ biên), Nguyễn Xuân An, Nguyễn Thị Bích Thủy, Vũ Cẩm Tú.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Công nghệ 9 - Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh, Phạm Khánh Tùng.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13	Khoa học tự nhiên 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Lê Trọng Huyền, Đinh Đoàn Long (đồng Chủ biên), Nguyễn Thu Hà, Trương Duy Hải, Nguyễn Thanh Hưng, Trần Văn Kiên, Đường Khánh Linh, Nguyễn Thị Hằng Nga, Vũ Công Nghĩa, Vũ Trọng Rỹ, Nguyễn Thị Thuần.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Danh mục có 13 sách giáo khoa lớp 9./.

**Sách giáo khoa lớp 10 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở
và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình lựa chọn**
(Kèm theo Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ - Phụ lục số 2)

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 10 Tập 1 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Phạm Ngọc Lan, Tăng Thị Tuyết Mai, Đinh Phan Cẩm Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 10 Tập 2 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Trần Lê Hoa Tranh, Đoàn Thị Thu Vân.	
	Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Văn Tùng (đồng Chủ biên), Lê Thị Ngọc Anh, Trần Lê Duy, Võ Thị Phúc Hồng, Trần Minh	

		Hường, Huỳnh Vũ Lam, Nguyễn Thị Hồng Nam, Hồ Trần Ngọc Oanh.	
2	Toán 10 Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Toán 10 Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân.	
	Chuyên đề học tập Toán 10 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân.	
3	Vật lí 10 (Cánh Diều)	Nguyễn Văn Khánh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Đức Ánh, Đào Tuấn Đạt, Cao Tiến Khoa, Đoàn Thị Hải Quỳnh, Trần Bá Trình, Trương Anh Tuấn.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Chuyên đề học tập Vật lí 10 (Cánh Diều)	Nguyễn Văn Khánh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Đức Ánh, Đoàn Thị Hải Quỳnh, Trần Bá Trình.	
4	Hóa học 10 (Cánh Diều)	Trần Thành Huế (Tổng Chủ biên), Nguyễn Ngọc Hà (Chủ biên), Dương Bá Vũ.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Chuyên đề học tập Hóa học 10 (Cánh Diều)	Trần Thành Huế (Tổng Chủ biên), Nguyễn Ngọc Hà.	
5	Tin học 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Đào Kiến Quốc (Chủ biên), Bùi Việt Hà, Lê Chí Ngọc, Lê Kim Thư.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Tin học 10: Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà (Chủ biên), Lê Việt Thành, Trương Võ Hữu Thiên.	
	Chuyên đề học tập Tin học 10: Tin học ứng dụng (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Đào Kiến Quốc (Chủ biên), Dương Quỳnh Nga, Đặng Bích Việt.	
6	Tiếng Anh 10 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Xuân Hoa (Chủ biên), Chu Quang Bình, Vũ Hải Hà, Hoàng Thị Hồng Hải, Kiều Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Kim Phụng.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

7	Giáo dục thể chất 10: Bóng đá (Cánh Diều)	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Đức Anh, Nguyễn Văn Thành, Đinh Thị Mai Anh.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Giáo dục thể chất 10: Đá cầu (Cánh Diều)	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc, Mạc Xuân Tùng, Đinh Thị Mai Anh.	
	Giáo dục thể chất 10: Bóng rổ (Cánh Diều)	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh.	
	Giáo dục thể chất 10: Cầu lông (Cánh Diều)	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Văn Thạch, Đinh Thị Mai Anh.	
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật 10 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Đỗ Công Nam, Phạm Mạnh Thắng (đồng Chủ biên), Nguyễn Duy Dũng, Nguyễn Ngọc Hoa Đăng, Trần Nguyễn Quang Hạ, Nguyễn Trần Minh Hải, Lê Nhân Mỹ, Đỗ Thị Nguyệt, Vũ Thị Bích Thúy, Nguyễn Trọng Tuấn, Giang Thiên Vũ.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 10 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên); Đỗ Công Nam, Phạm Mạnh Thắng (đồng Chủ biên); Nguyễn Duy Dũng, Đỗ Thị Nguyệt, Giang Thiên Vũ.	
9	Lịch sử 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt), Phạm Hồng Tung (Tổng Chủ biên cấp THPT kiêm Chủ biên), Nguyễn Nhật Linh, Phạm Văn Lợi, Vũ Văn Quân, Đặng Hồng Sơn, Phạm Văn Thủy, Trần Thị Vinh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Lịch sử 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt), Phạm Hồng Tung (Tổng Chủ biên cấp THPT kiêm Chủ biên), Trương Thị Bích Hạnh, Vũ Thị Phụng.	
10	Địa lí 10 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên); Phan Văn Phú, Mai Phú Thanh (Chủ biên); Đỗ Thị Hoài, Lâm Thị Xuân Lan, Hoàng Thị Kiều Oanh, Lê Thị Hồng Quế, Hoàng Trọng Tuấn, Trần Quốc Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Địa lí 10 (Chân trời sáng tạo)	Phan Văn Phú, Mai Phú Thanh (đồng Chủ biên), Hoàng Thị Kiều Oanh, Lê Thị Hồng Quế, Hoàng Trọng Tuấn, Trần Quốc Việt.	

11	Sinh học 10 (Chân trời sáng tạo)	Tổng Xuân Tám (Chủ biên), Lại Thị Phương Ánh, Trần Hoàng Dương, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Sinh học 10 (Chân trời sáng tạo)	Tổng Xuân Tám (Chủ biên), Lại Thị Phương Ánh, Trần Hoàng Dương, Phạm Đình Văn.	
12	Công nghệ 10 Công nghệ trồng trọt (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Minh Hằng (Chủ biên), Vũ Thanh Hải, Nguyễn Công Ước, Bùi Thị Hải Yến.	Nhà xuất bản Đại học Huế
	Chuyên đề học tập Công nghệ 10 Công nghệ trồng trọt (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Minh Hằng (Chủ biên), Vũ Thanh Hải, Bùi Thị Hải Yến.	
13	Âm nhạc 10 (Cánh Diều)	Nguyễn Hoàng Hậu (Tổng Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh (Chủ biên), Hoàng Hoa, Đỗ Thanh Hiền.	Nhà xuất bản Đại học Huế
	Chuyên đề học tập Âm nhạc 10 (Cánh Diều)	Nguyễn Hoàng Hậu (Tổng Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh (Chủ biên), Hoàng Hoa.	
14	Mĩ thuật 10 Hội họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Lê Trần Hậu Anh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Mĩ thuật 10 Kiến trúc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Vũ Hồng Cương, Trần Ngọc Thanh Trang.	
	Mĩ thuật 10 Thiết kế mỹ thuật đa phương tiện (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Vũ Quốc Khánh.	
	Mĩ thuật 10 Lí luận và lịch sử mỹ thuật (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Đào Thị Thúy Anh, Trịnh Văn Sinh.	
	Mĩ thuật 10 Đồ họa tranh in (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị May, Hoàng Minh Phúc.	
	Mĩ thuật 10 Điêu khắc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Đinh Gia Lê.	
	Mĩ thuật 10 Thiết kế thời trang (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Lê Thị Hà, Lê Nguyễn Kiều Trang.	

	Mĩ thuật 10 Thiết kế đồ họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Vương Quốc Chính.	
	Mĩ thuật 10 Thiết kế mỹ thuật sân khấu, điện ảnh (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Nguyễn Hữu Phần, Trần Thanh Việt.	
	Mĩ thuật 10 Thiết kế công nghiệp (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Đỗ Đình Tuyền.	
	Chuyên đề học tập Mĩ thuật 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Minh Phúc (Chủ biên), Nguyễn Thị May.	
15	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Lê Văn Cầu, Trần Thị Tố Oanh, Trần Thị Thu.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16	Giáo dục quốc phòng và an ninh 10 (Cánh Diều)	Nguyễn Thiện Minh (Tổng Chủ biên), Lê Hoài Nam (Chủ biên), Nguyễn Đức Hạnh, Phí Văn Hạnh, Nguyễn Ngọc Huynh, Ưông Thiện Hoàng, Hoàng Lê Nam, Vũ Thị Nga, Nguyễn Văn Tinh, Phạm Hữu Tuấn, Nguyễn Thanh Sơn, Lương Hồng Sinh.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

Danh mục có 16 (mười sáu) sách giáo khoa lớp 10./.

**Sách giáo khoa lớp 11 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở
và Trung học phổ thông Quốc tế Hòa Bình lựa chọn**
(Kèm theo Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ – Phụ lục số 4)

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 11 Tập 1 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Phan Thu Hiền, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Đinh Phan Cẩm Vân, Phan Thu Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 11 Tập 2 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Đoàn Lê Giang, Phạm Ngọc Lan, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Hồng Nam, Trần Lê Hoa Tranh.	

	Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Trần Lê Duy, Đoàn Lê Giang, Phạm Ngọc Lan, Tăng Thị Tuyết Mai.	
2	Toán 11 Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Toán 11, Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương.	
	Chuyên đề học tập Toán 11 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương.	
3	Vật lí 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên (Chủ biên), Phạm Kim Chung, Nguyễn Chính Cường, Tô Giang, Đặng Thanh Hải, Vũ Thúy Hằng, Bùi Gia Thịnh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Vật lí 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Đặng Thanh Hải (Chủ biên), Tưởng Duy Hải, Bùi Trung Ninh, Phạm Văn Vĩnh.	
4	Hóa học 11 (Cánh Diều)	Trần Thành Huế (Tổng Chủ biên), Vũ Quốc Trung (Chủ biên), Nguyễn Tiến Công, Nguyễn Ngọc Hà, Dương Bá Vũ.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Chuyên đề học tập Hóa học 11 (Cánh Diều)	Trần Thành Huế (Tổng Chủ biên), Vũ Quốc Trung (Chủ biên), Nguyễn Tiến Công, Dương Bá Vũ.	
5	Tin học 11 Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà, Đào Kiến Quốc (đồng Chủ biên), Nguyễn Hoàng Hà, Nguyễn Nam Hải, Nguyễn Thị Hiền, Dương Quỳnh Nga, Trương Võ Hữu Thiên, Lê Hữu Tôn, Phạm Thị Bích Vân, Đặng Bích Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Tin học 11: Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng Chủ biên), Bùi Việt Hà (Chủ biên), Nguyễn Hoàng Hà, Nguyễn Thị Hiền, Trương Võ Hữu Thiên, Lê Hữu Tôn, Phạm Thị Bích Vân.	
6	Tiếng Anh 11 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Vũ Hải Hà (Chủ biên), Chu Quang Bình, Hoàng Thị Hồng Hải, Kiều Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Kim Phương.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

7	Giáo dục thể chất 11: Bóng đá (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Trần Đức Dũng, Nguyễn Văn Thành.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Giáo dục thể chất 11: Bóng rổ (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh.	
	Giáo dục thể chất 11: Cầu lông (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Văn Thạch.	
	Giáo dục thể chất 11: Đá cầu (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Mạc Xuân Tùng.	
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Đỗ Công Nam, Phạm Mạnh Thắng (đồng Chủ biên), Nguyễn Duy Dũng, Nguyễn Ngọc Hoa Đăng, Trần Nguyễn Quang Hạ, Nguyễn Trần Minh Hải, Đỗ Thị Nguyệt, Nguyễn Tất Thành, Bùi Thị Xuyên, Đỗ Thị Thúy Yên.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Đỗ Công Nam, Phạm Mạnh Thắng (đồng Chủ biên), Nguyễn Duy Dũng, Nguyễn Ngọc Hoa Đăng, Nguyễn Tất Thành, Giang Thiên Vũ.	
9	Lịch sử 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt), Phạm Hồng Tung (Tổng Chủ biên cấp THPT), Trần Thị Vinh (Chủ biên), Hoàng Hải Hà, Đào Tuấn Thành, Nguyễn Thị Thu Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Lịch sử 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt), Phạm Hồng Tung (Tổng Chủ biên cấp THPT), Trần Thị Vinh (Chủ biên), Hoàng Hải Hà, Phan Ngọc Huyền.	
10	Địa lí 11 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên), Mai Phú Thanh, Hoàng Trọng Tuân (đồng Chủ biên), Huỳnh Ngọc Sao Ly, Bùi Vũ Thanh Nhật, Phan Văn Phú, Phạm Thị Bạch Tuyết, Trần Quốc Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Địa lí 11 (Chân trời sáng tạo)	Mai Phú Thanh, Hoàng Trọng Tuân (đồng Chủ biên), Bùi Vũ Thanh Nhật, Phạm Thị Bạch Tuyết, Trần Quốc Việt.	
11	Sinh học 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Văn Lập (Tổng Chủ biên), Lê Đình Tuấn (Chủ biên), Trần Thị Thanh Huyền, Vũ Thị Thu, Tô Thanh Thủy, Lê Thị Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập	Phạm Văn Lập (Tổng Chủ biên), Lê Đình	

	Sinh học 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Tuấn (Chủ biên), Phạm Thị Thu Hiền, Trần Thị Thanh Huyền, Đặng Bảo Ngọc, Lê Thị Thủy.	
12	Công nghệ 11 Công nghệ cơ khí (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Thái Thế Hùng (Chủ biên), Hồ Hữu Hải, Khổng Vũ Quảng, Trương Hoàng Sơn, Nguyễn Hồng Sơn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Công nghệ 11 Công nghệ cơ khí (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Thái Thế Hùng (Chủ biên), Phùng Xuân Lan, Trương Đức Phúc.	
13	Âm nhạc 11 (Chân trời sáng tạo)	Hồ Ngọc Khải (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Dung (Chủ biên), Trần Hoàng Thị Ái Cẩm, Trần Đức, Nguyễn Văn Hào, Phan Thị Thu Lan, Lê Minh Phước, Nguyễn Thị Phương Thư.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Âm nhạc 11 (Chân trời sáng tạo)	Hồ Ngọc Khải (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Dung (Chủ biên), Trần Hoàng Thị Ái Cẩm, Trần Đức, Nguyễn Văn Hào, Phan Thị Thu Lan, Lê Minh Phước, Nguyễn Thị Phương Thư.	
14	Mĩ thuật 11 Lý luận và Lịch sử Mĩ thuật (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Đào Thị Thúy Anh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Mĩ thuật 11 Hội họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Lê Trần Hậu Anh, Nguyễn Thùy Linh.	
	Mĩ thuật 11 Đồ họa (Tranh in) (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị May, Hoàng Minh Phúc.	
	Mĩ thuật 11 Điêu khắc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Trần Trọng Tri.	
	Mĩ thuật 11 Thiết kế công nghiệp (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Đỗ Đông Hưng, Đỗ Đình Tuyền.	
	Mĩ thuật 11 Thiết kế đồ họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Vương Quốc Chính, Chu Thị Kim Ngân.	
	Mĩ thuật 11 Thiết kế thời trang (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Lê Thị	

	cuộc sống)	Hà, Lê Nguyễn Kiều Trang.	
	Mĩ thuật 11 Thiết kế mỹ thuật sân khấu điện ảnh (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Nguyễn Hữu Phần, Trần Thanh Việt.	
	Mĩ thuật 11 Thiết kế mỹ thuật đa phương tiện (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Nguyễn Hữu Phần.	
	Mĩ thuật 11 Kiến trúc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Vũ Hồng Cương, Trần Ngọc Thanh Trang.	
	Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (Chủ biên), Đào Thị Hà, Nguyễn Thị May.	
15	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 (Chân trời sáng tạo 1)	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng Chủ biên), Vũ Phương Liên, Cao Thị Châu Thủy (đồng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Lại Thị Yến Ngọc, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16	Giáo dục quốc phòng và an ninh 11 (Cánh Diều)	Nguyễn Thiện Minh, Hương Xuân Thạch (Đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Trọng Dân (chủ biên), Hoàng Tuấn Anh, Hoàng Lê Nam, Nguyễn Thanh Sơn, Lương Hồng Sinh.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

Danh mục có 16 (mười sáu) sách giáo khoa lớp 11./.

**Danh mục sách giáo khoa lớp 12 lựa chọn sử dụng
của Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình**
(Kèm theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ – Phụ lục số 3)

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ văn 12, Tập 1 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiều, Phạm Ngọc Lan, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Hồng Nam, Phạm Thị Phương, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Trần Lê Hoa Tranh, Đinh Phan Cẩm Vân, Phan Thu Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 12, Tập 2 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Đoàn Lê Giang, Phạm Ngọc Lan, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thị Ngọc Thúy, Phan Thu Vân	
	Chuyên đề học tập Ngữ văn 12 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Trần Lê Duy, Đoàn Lê Giang, Phạm Ngọc Lan	
2	Toán 12, Tập 1 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
	Toán 12, Tập 2 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương	
	Chuyên đề học tập Toán 12 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương	
3	Vật lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên (Chủ biên), Trần Ngọc Chất, Phạm Kim Chung, Đặng Thanh Hải, Tường Duy Hải, Bùi Gia Thịnh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Vật lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Đặng Thanh Hải (Chủ biên), Nguyễn Chính Cương, Tường Duy Hải, Phạm Văn Vĩnh	
4	Hóa học 12 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (Chủ biên), Đặng Thị Thuận An, Lê Hải Đăng, Nguyễn Đình Độ, Đậu Xuân Đức, Nguyễn Xuân Hồng Quân, Phạm Ngọc Tuấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Hóa học 12 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (Chủ biên), Đặng Thị Thuận An, Lê Hải Đăng, Nguyễn Đình Độ, Đậu Xuân Đức, Nguyễn Xuân Hồng Quân, Phạm Ngọc Tuấn.	

5	Tin học 12, Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng chủ biên), Bùi Việt Hà, Đào Kiến Quốc (Đồng Chủ biên), Dương Quỳnh Nga, Lê Kim Thư, Đặng Bích Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Tin học 12, Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng chủ biên), Bùi Việt Hà (Chủ biên), Dương Hoàng Hà, Lê Hữu Tôn.	
6	Tiếng Anh 12 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Vũ Hải Hà (Chủ biên), Chu Quang Bình, Hoàng Thị Hồng Hải, Nguyễn Thị Kim Phụng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Giáo dục thể chất 12 - Bóng đá (Cánh Diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh, Trần Đức Dũng, Nguyễn Văn Thành	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật 12 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Đỗ Công Nam, Phạm Mạnh Thắng (Đồng Chủ biên), Nguyễn Duy Dũng, Nguyễn Ngọc Hoa Đăng, Nguyễn Trần Minh Hải, Đỗ Thị Nguyệt, Nguyễn Tất Thành, Bùi Thị Xuyên, Đỗ Thị Thúy Yên.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 12 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Đỗ Công Nam, Phạm Mạnh Thắng (Đồng Chủ biên), Nguyễn Duy Dũng, Nguyễn Ngọc Hoa Đăng, Giang Thiên Vũ.	
9	Lịch sử 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt), Trần Thị Vinh (Chủ biên), Trương Thị Bích Hạnh, Nguyễn Thị Mai Hoa, Phan Ngọc Huyền, Hoàng Thị Hồng Nga, Phạm Hồng Tung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Lịch sử 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt), Trần Thị Vinh (Chủ biên), Phan Ngọc Huyền, Trần Thiện Thanh, Nguyễn Thị Mai Hoa	
10	Địa lí 12 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên), Phan Văn Phú, Hà Văn Thắng (đồng Chủ biên), Huỳnh Ngọc Sao Ly, Hoàng Trọng Tuấn, Phạm Thị Bạch Tuyết, Trần Quốc Việt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Địa lí 12 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên), Phan Văn Phú, Hà Văn Thắng (đồng Chủ biên), Huỳnh Ngọc Sao Ly, Hoàng Trọng Tuấn, Phạm Thị Bạch Tuyết	
11	Sinh học 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Văn Lập (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đào Thị Minh Châu, Trần Văn Kiên, Nguyễn Thị Hồng Liên, Đào Anh Phúc, Đỗ Thị Phúc	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

	Chuyên đề học tập Sinh học 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Văn Lập (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đào Thị Minh Châu, Nguyễn Thị Hồng Liên, Đinh Đoàn Long	
12	Công nghệ 12, Công nghệ Điện - Điện tử (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đinh Triều Dương (Chủ biên), Phạm Duy Hưng, Hoàng Gia Hưng, Bùi Trung Ninh, Nguyễn Đăng Phú, Nguyễn Thị Thanh Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Công nghệ 12, Công nghệ Điện - Điện tử (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đinh Triều Dương (Chủ biên), Phạm Duy Hưng, Nguyễn Thị Thanh Vân.	
13	Âm nhạc 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Phương Hoa (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tống Đức Cường, Trần Thị Thu Hà, Nguyễn Đỗ Hiệp, Nguyễn Quang Tùng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Chuyên đề học tập Âm nhạc 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Phương Hoa (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tống Đức Cường	
14	Mĩ thuật 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trịnh Sinh (đồng Chủ biên), Đoàn Thị Mỹ Hương	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Chân trời sáng tạo 1)	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Vũ Phương Liên, Cao Thị Châu Thủy (đồng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Lại Thị Yến Ngọc, Phạm Đình Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16	Giáo dục quốc phòng và an ninh 12 (Cánh Diều)	Nguyễn Thiện Minh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Hạnh (Chủ biên), Nguyễn Đức Đăng, Phí Văn Hạnh, Uông Thiện Hoàng, Nguyễn Văn Tình, Hoàng Lê Nam, Lương Hồng Sinh.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

Danh mục có 16 sách giáo khoa lớp 12./.

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

TT	Tiêu chuẩn	Tổng số tiêu chí	Kết quả				Đánh giá
			Số tiêu chí đạt mức 1	Số tiêu chí đạt mức 2	Số tiêu chí đạt mức 3	Số tiêu chí chưa đạt	
1	1	10	0	8	2	0	Mức 2
2	2	4	0	3	1	0	Mức 2
3	3	6	1	3	0	2	Chưa đạt

4	4	2	0	2	0	0	Mức 2
5	5	6	0	5	1	0	Mức 2

Trường chưa đạt đầy đủ các tiêu chí để công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất như các tiêu chí về khuôn viên, bãi tập, phòng học bộ môn và khối phòng phục vụ học tập.

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức cho giáo viên, nhân sự quản lý và người lao động về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và thực hiện các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ninh Kiều về công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

4. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

Chương trình Kỹ năng Lãnh đạo bản thân – Leader in me của Tập đoàn giáo dục Franklin Covey Worldwide, Mỹ; đối tác triển khai tại Việt Nam: Công ty Cổ phần FCE Việt Nam.

FCE Việt Nam (For Children Education Vietnam) là đối tác toàn cầu của Tập đoàn giáo dục Franklin Covey Worldwide từ năm 2014. FCE là đơn vị độc quyền triển khai các chương trình đào tạo nổi tiếng thế giới về phát triển cá nhân và nâng cao hiệu suất của FranklinCovey Worldwide tại Việt Nam trong mảng giáo dục và đào tạo.

b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

Cơ quan thẩm định chương trình tại Việt Nam: Hội Tâm lý Giáo dục học Hà Nội

c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

Ngôn ngữ Tiếng Việt ./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để B/c);
- Lãnh đạo Trường (để b/c);
- Website trường (để công khai);
- Lưu: VT, VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thành